

UBND QUẬN LONG BIÊN
TRƯỜNG THCS LONG BIÊN



**ĐỀ CƯƠNG ÔN TẬP
GIỮA HỌC KÌ II
KHỐI 9**

NĂM HỌC 2023-2024

**TRƯỜNG THCS LONG BIÊN
TỔ XÃ HỘI**

**NỘI DUNG ÔN TẬP KIỂM TRA GIỮA HỌC KÌ II
NĂM HỌC 2023 - 2024
MÔN NGỮ VĂN - KHỐI 9**

I. NỘI DUNG KIẾN THỨC CẦN ÔN TẬP:

1. Phạm vi ôn tập

a. Văn bản.

- *Bàn về đọc sách* – Chu Quang Tiềm.
- *Tiếng nói của văn nghệ* - Nguyễn Đình Thi.
- *Mùa xuân nho nhỏ* - Thanh Hải.
- *Viếng lăng Bác* – Viễn Phương.
- *Sang thu* - Hữu Thỉnh.

*** Yêu cầu:**

- + Lập bảng hệ thống kiến thức về các tác phẩm.
- + Học thuộc thơ.
- + Nắm vững kiến thức cơ bản về tác giả, tác phẩm.
- + Cảm thụ các chi tiết, hình ảnh đặc sắc.

b. Tiếng Việt.

- Khởi ngữ.
- Các thành phần biệt lập.
- Các phép liên kết.

*** Yêu cầu:** + Lập bảng hệ thống kiến thức.

+ Nắm chắc lí thuyết.

+ Vận dụng làm các dạng bài tập: nhận diện, đặt câu, viết đoạn.

c. Tập làm văn.

- Viết đoạn nghị luận văn học, nghị luận xã hội.

*** Yêu cầu:** + Nắm vững lí thuyết

+ Tạo lập thành đoạn văn hoàn chỉnh theo những mô hình đã học.

2. Một số câu hỏi trọng tâm

Câu hỏi định hướng nội dung lí thuyết cần ôn tập

- Câu hỏi về tác giả, tác phẩm (hoàn cảnh sáng tác, xuất xứ, thể loại, phương thức biểu đạt, đề tài, mạch cảm xúc ...)
- Nhận diện các thành phần câu và vai trò, chức năng của các thành phần đó.
- Nhận diện biện pháp nghệ thuật và tác dụng của biện pháp đó với câu thơ/văn.
- Viết đoạn văn cảm thụ đoạn thơ, hình ảnh thơ. Trong đoạn có lồng ghép yêu cầu Tiếng Việt.

Câu hỏi vận dụng, nâng cao, mở rộng:

- Học sinh biết vận dụng kiến thức để viết đoạn văn nghị luận xã hội. Hiểu được khái niệm, phân tích được các biểu hiện, ý nghĩa, nguyên nhân, tác hại của vấn đề. Đưa ra giải pháp giải quyết vấn đề. Rút ra bài học nhận thức và hành động.

II. MỘT SỐ DẠNG BÀI TẬP THAM KHẢO

Bài 1. Cho đoạn trích sau:

Nhiều người mới học tham nhiều mà không vụ thực chất, đã lãng phí thời gian và sức lực trên những cuốn sách vô thưởng, vô phạt, nên không tránh khỏi bỏ lỡ mất dịp đọc những cuốn sách quan trọng, cơ bản. Chiếm lĩnh học vấn giống như đánh trận, cần phải đánh vào thành trì kiên cố, đánh bại quân địch tinh nhuệ, chiếm cứ

khoảng 12 câu, em hãy làm rõ những xúc cảm ấy được thể hiện trong khổ cuối bài thơ. Đoạn văn có sử dụng hợp lý một câu ghép và một thành phần khởi ngữ (Gạch chân và chú thích rõ câu ghép và thành phần khởi ngữ ấy).

Câu 5. Trong chương trình Ngữ văn lớp 9 có một văn bản khác cũng nhắc tới giọt nước mắt buổi chia ly. Đó là văn bản nào? Do ai sáng tác?

Bài 4. Khái quát về đất nước Việt Nam vất vả, gian lao, đau thương, ngời sáng là điểm gặp gỡ của rất nhiều nhà thơ. Nguyễn Đình Thi từng viết:

"Anh yêu em như yêu đất nước

Vất vả đau thương tươi thắm vô ngần"

Câu 1. Em hãy chép lại khổ thơ nói đến điểm gặp gỡ trên mà nhà thơ Thanh Hải thể hiện qua bài thơ *Mùa xuân nho nhỏ*. Trình bày mạch cảm xúc của bài thơ?

Câu 2. Phát hiện và nêu hiệu quả của các biện pháp tu từ trong hai câu thơ cuối của khổ thơ em vừa chép?

Câu 3. Viết một đoạn văn khoảng 12 câu theo phép lập luận diễn dịch làm rõ ý chủ đề sau: *"Từ xúc cảm trước mùa xuân của thiên nhiên đất nước, Thanh Hải đã bày tỏ khát vọng mãnh liệt muốn dâng hiến cho cuộc đời"*. Trong đoạn có sử dụng câu có thành phần khởi ngữ và câu cảm thán (gạch chân và chú thích rõ khởi ngữ và câu cảm thán đó).

Câu 4. Bài thơ *Mùa xuân nho nhỏ* của Thanh Hải có nhạc điệu trong sáng, thiết tha, gần gũi với dân ca và đã được phổ nhạc. Theo em, những yếu tố nào đã góp phần tạo nên nhạc điệu ấy? Kể tên 1 bài thơ khác trong chương trình Ngữ Văn 9 cũng giàu nhạc điệu và được phổ nhạc, nêu rõ tên tác giả.

Bài 5. Trong tác phẩm *"Bến quê"*, Nguyễn Minh Châu có viết: *"...con người ta trên đường đời thật khó tránh được những cái điều vòng vèo hoặc chùng chình..."*, bài thơ *"Sang thu"* của Hữu Thỉnh cũng có một câu thơ có từ *"chùng chình"*.

Câu 1. Chép chính xác khổ thơ có từ *"chùng chình"* trong bài thơ của Hữu Thỉnh. Giải thích nghĩa của từ *"chùng chình"* trong khổ thơ và nêu tác dụng của việc sử dụng từ láy đó.

Câu 2. Có thể thay từ *"phả"* trong khổ thơ trên bằng từ *"toả"* được không? Vì sao?

Câu 3. Trong khổ thơ em vừa chép, tác giả có sử dụng câu có thành phần biệt lập. Hãy chỉ ra, gọi tên và nêu tác dụng của thành phần biệt lập đó trong việc biểu đạt nội dung.

Câu 4. Dựa vào khổ thơ vừa chép, viết một đoạn văn quy nạp khoảng 12 câu, trong đó có dùng thành phần khởi ngữ và phép thế (gạch chân và chú thích rõ) để làm sáng tỏ chủ đề: *những cảm nhận tinh tế của nhà thơ trước khoảnh khắc giao mùa từ hạ sang thu*.

Bài 6. Cho đoạn thơ sau:

"Sông được lúc dềnh dàng

Chim bắt đầu vội vã

Có đám mây mùa hạ

Vắt nửa mình sang thu"

(Ngữ văn 9, tập 2)

Câu 1. Đoạn thơ trên trích trong bài thơ nào? Của ai? Nêu hoàn cảnh sáng tác bài thơ.

Câu 2. Chỉ ra các từ láy trong đoạn thơ trên và giải thích nghĩa của các từ láy đó. Việc dùng các từ ấy đã đem lại hiệu quả nghệ thuật như thế nào?

Câu 3. Có ý kiến cho rằng hình ảnh đám mây đã kết tinh sự sáng tạo độc đáo của tác giả. Em có đồng ý với ý kiến đó không? Vì sao?

Câu 4. Viết một đoạn văn (10 -12 câu) theo cách lập luận diễn dịch làm rõ sự chuyển biến nhẹ nhàng của thiên nhiên lúc giao mùa từ cuối hạ sang đầu thu qua đoạn thơ đã

LON
JON
HOC
IG B
★

cho. Trong đoạn văn có sử dụng phép lặp để liên kết câu và thành phần tình thái (gạch dưới từ ngữ dùng làm phép lặp, thành phần tình thái).

Câu 5. Một bài thơ khác đã học ở chương trình Ngữ văn THCS cũng sử dụng hình ảnh dòng sông và cánh chim để miêu tả cảnh vật. Đó là bài thơ nào (ghi rõ tên tác giả)?

Bài 7. Đọc đoạn văn sau:

Sự phát triển của đồ dùng công nghệ và Internet đã làm thay đổi cả giới trẻ Việt Nam và thế giới. Những bạn trẻ đã chạy theo những giá trị ảo, những thứ không mang lại bất kì lợi ích nào cho bản thân. Chúng không hề tác động đến kinh tế, sức khỏe, tinh thần và sự phát triển nhân cách của bạn. Đồng ý với quan điểm là Internet và những thiết bị công nghệ đã khiến cuộc sống của chúng ta dễ dàng hơn rất nhiều. Nhưng nếu bạn sử dụng nó một cách không hợp lý thì nó sẽ làm ảnh hưởng xấu tới con người bạn. Điển hình là hiện nay giới trẻ thường gọi nhau bằng từ “gen Z” và sử dụng các ngôn ngữ chat. Các bạn đã biến các ngôn ngữ chat thường ngày thành một loại ngôn ngữ khiến những người bình thường không thể nào hiểu nổi. Việc chạy theo các giá trị ảo khiến cho các bạn bị phụ thuộc quá nhiều vào mạng xã hội facebook, nghiện game online. Có rất nhiều vụ việc đáng tiếc xảy ra với những trường hợp này, chỉ cần google là bạn sẽ tìm ra rất nhiều những câu chuyện liên quan.”

(Nguồn Internet)

Câu 1. Nêu phương thức biểu đạt chính của đoạn văn.

Câu 2. Đoạn văn bản đã đề cập đến tác động của công nghệ và Internet đối với giới trẻ như thế nào? Theo em có phải công nghệ và Internet là nguyên nhân duy nhất dẫn đến lối sống ảo hiện nay không? Vì sao?

Câu 3. Từ nội dung văn bản trên, hãy nêu quan điểm của em về thực trạng ảnh hưởng của công nghệ và mạng Internet trong ngôn ngữ giao tiếp, đặc biệt là ngôn ngữ giao tiếp qua mạng xã hội của giới trẻ hiện nay (Khoảng 1 trang giấy thi)

Bài 8. Đọc đoạn trích sau và trả lời câu hỏi.

“Trí tuệ nhân tạo (AI)

Giờ thì đi đâu người ta cũng nhắc mấy từ này.

Có thể thấy sự hồ hởi ở khắp nơi. Mọi người thấy thú vị khi chuyện trò với ChatGPT, với những kết quả thông minh đến bất ngờ và cả sự ngây ngô mà nó hồi đáp. Rồi có cả những e ngại tới mức có những trường học đã cấm sử dụng công cụ đang gây sốt này. Tỷ phú Elon Musk mới đây cho rằng AI là một công nghệ nguy hiểm, thậm chí có thể nguy hiểm hơn cả vũ khí hạt nhân. Trái với quan điểm đó, cựu CEO Microsoft, tỷ phú Bill Gates lại cho rằng AI không tạo ra bất kỳ mối đe dọa nào.

...Cuối tháng 2 vừa qua, trong một văn bản nội bộ, CEO của tập đoàn báo chí Đức Axel Springer là Mathias Doepfner đã thẳng thừng tuyên bố rằng các nhà báo đang có nguy cơ bị các hệ thống AI như ChatGPT thay thế. Theo ông, những công cụ AI như ChatGPT hứa hẹn “một cuộc cách mạng” về thông tin, và sẽ sớm vượt con người về khả năng thu thập thông tin. “Hiểu rõ về sự thay đổi này là điều tối quan trọng đối với tương lai của một cơ quan báo chí”, Doepfner nói: “Chỉ những cơ quan tạo ra được nội dung gốc xuất sắc nhất mới có thể tồn tại.”

(Ngọc Diệp, Chat GPT Trí tuệ nhân tạo và báo chí: Lợi ích, rủi ro cùng với những vấn đề pháp lý và đạo đức, 10/3/2023, nhandan.vn)

Câu 1. Dấu ngoặc kép trong “một cuộc cách mạng” dùng để làm gì?

Câu 2. Những công cụ AI như ChatGPT hứa hẹn “một cuộc cách mạng” về thông tin, và sẽ sớm vượt con người về khả năng thu thập thông tin. Vậy, theo em, con người có vai trò gì trong việc sử dụng trí tuệ nhân tạo?

Câu 3. Từ đoạn trích trên kết hợp với những hiểu biết xã hội, hãy viết khoảng 2/3 trang giấy thi bàn về thái độ và cách ứng xử của mỗi người khi tiếp nhận “cái mới” trong cuộc sống.

Bài 9. Cho đoạn văn:

Mím cười là một trạng thái tinh thần đặc biệt.

*Khác với bản thân cái cười. Cái cười cần và phải có đối tượng rõ ràng. Mím cười đến từ xa xôi, xa xôi đến mức có vẻ như mím cười là tự thân. Mím cười là trạng thái trong lành, thân thiện, dang tay đón vũ trụ, hòa vui cùng cuộc đời. Như tia nắng xuân mềm mại, mỏng manh, rụt rè, vô tư tự hể chào khu vườn cuối đông.
[...] Thật là vui khi nhìn thấy cái mím cười ở trong cái cười của ai đó, của những người bạn mình.*

Chúc bạn bè ta, mỗi sáng trước khi ra cửa mím cười.

(Theo Hoàng Hồng Minh, *Lòng người mênh mang*, NXB Văn hóa thông tin, 2014)

Câu 1. Kể tên hai phương thức biểu đạt được sử dụng trong đoạn trích.

Câu 2. Chỉ ra phép liên kết giữa hai câu văn: *Mím cười đến từ xa xôi, xa xôi đến mức có vẻ như mím cười là tự thân. Mím cười là trạng thái trong lành, thân thiện, dang tay đón vũ trụ, hòa vui cùng cuộc đời.*

Câu 3. Theo tác giả, tại sao “mím cười” khác với “cái cười”?

Câu 4. “Chúc bạn bè ta, mỗi sáng trước khi ra cửa mím cười”, câu nói trên cho em lời khuyên gì về thái độ sống?

Bài 10. Đọc văn bản sau:

Cách đây hàng triệu năm, sa mạc Sahara còn là những khu rừng xanh tốt, cây cối um tùm. Các loài cây đều thỏa thuê hút và tận hưởng dòng nước ngầm dồi dào mát lành và thi nhau đâm cành trở lá xum xuê. Riêng có cây sồi Tenere là vẫn chịu khó đâm xuyên những chiếc rễ của mình xuống tận sâu dưới lòng đất. Cho đến một ngày kia khi nguồn nước ngầm như vô tận bỗng cạn kiệt dần rồi biến mất hẳn, các loài cây đều không chịu nổi hạn hán và chết dần, duy chỉ có cây sồi Tenere là vẫn còn tồn tại giữa sa mạc Sahara. Tên tuổi của nó được cả thế giới biết đến khi một mình đứng giữa sa mạc, xung quanh bán kính 400km không một bóng cây nào bầu bạn. Người ta kinh ngạc khi phát hiện ra rễ cây đã đâm sâu xuống đất tận 36m để tìm nước.

Bạn có thấy rằng trong cuộc sống cũng có một dòng chảy luôn vận động không ngừng không? Đó chính là thời gian; nó quan trọng như là nước đối với cây cối.

Sẽ có những người chỉ sử dụng thời gian để lớn lên, hưởng những thú vui đời thường và rồi những thách thức cuộc đời sẽ đánh gục họ, khiến họ phải đau khổ, giống như những cái cây chỉ biết “hút và tận hưởng”.

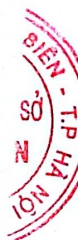
Nhưng có những người có sự chuẩn bị tốt, họ học cách sử dụng thời gian hiệu quả, họ đầu tư cho sự phát triển bản thân cũng giống như cây sồi đầu tư cho sự phát triển bộ rễ của mình.

Họ hiểu triết lý: Bộ rễ yếu ớt không thể nào giữ được cái thân to khỏe. Bạn khó có thể thành công nếu không có sự chuẩn bị tốt về những kỹ năng và kiến thức nền tảng.

(Phỏng theo Hạt giống tâm hồn – Câu chuyện về cây sồi, <https://saostar.vn>)

Câu 1. Chỉ ra tác hại của việc sử dụng thời gian không hiệu quả và không đúng mục đích của mà tác giả nói đến thông qua hình ảnh những cái cây chỉ biết “hút và tận hưởng” trong văn bản.

Câu 2. Theo em, câu văn sau có ý nghĩa gì: *Nhưng có những người có sự chuẩn bị tốt, họ học cách sử dụng thời gian hiệu quả, họ đầu tư cho sự phát triển bản thân cũng giống như cây sồi đầu tư cho sự phát triển bộ rễ của mình.*



Câu 3. Từ nội dung đoạn trích ở phần đọc hiểu và hiểu biết xã hội, em hãy viết một đoạn văn khoảng 2/3 trang giấy thi trình bày suy nghĩ của mình về ý kiến: *Bạn khó có thể thành công nếu không có sự chuẩn bị tốt về kỹ năng và kiến thức nền tảng.*

Bài 11. Câu hỏi vận dụng kiến thức để giải quyết vấn đề thực tiễn.

Câu 1. Từ văn bản “*Bàn về đọc sách*” của tác giả Chu Quang Tiềm và hiểu biết xã hội, hãy nêu suy nghĩ về những phương pháp đọc sách hiệu quả đối với thế hệ trẻ hiện nay. (Viết đoạn văn khoảng nửa trang giấy thi)

Câu 2. Từ bài thơ “*Mùa xuân nho nhỏ*” của Thanh Hải và hiểu biết xã hội, hãy nêu suy nghĩ của em về mối quan hệ giữa cá nhân và tập thể (viết 1 đoạn văn khoảng nửa trang giấy).

IV. HÌNH THỨC VÀ THỜI GIAN KIỂM TRA

1. Hình thức: Tự luận (Cấu trúc, dạng câu hỏi như đề thi tuyển sinh vào 10).

2. Thời gian làm bài: 90 phút.

Long Biên, ngày 16 tháng 02 năm 2024

NGƯỜI LẬP

TỔ TRƯỞNG

KT HIỆU TRƯỞNG

PHIẾU TRƯỞNG

Ngô Thị Thủy

Nguyễn Thị Bích Thuận



Chữ Hiệu Trưởng

I. OBJECTIVES:

1. Knowledge:

- a. Vocabulary: Related to the topics: Recipes and eating habits, Tourism and English in the world.
- b. Grammar: Quantifiers, conditional sentences, articles, relative clauses.
- c. Skills: Listening and reading, reading and answering the questions, matching words with pictures, discussing, sentences completion, spoken interaction.

2. Competences:

- Self-study: Determine the duty of study, surf the information and answer the questions related in the test.
- Problem solution: Analyse the problems and find the solutions for these questions in the test.
- Cooperation: Assign the duty in linguistic competence, cooperative learning and communicative competence.

3. Qualities:

- Responsibility: Ss will be responsible to do the test well.
- Compassionate quality: Ss will be interested in the knowledge checked in the test.
- Honesty: Ss will be able to give correct information as well as factual data.

II. CONTENTS

1. Phonetics

- Choose the words that have the underlined part pronounced/ stressed differently.

2. Vocabulary and grammar

- Choose the best answer.
- Correct the mistakes.
- Find down the words with closest or opposite meaning.

3. Reading

- Reading comprehension.
- True/False.
- Gap - filling.

4. Writing

- Rewrite the sentences without changing the meaning.
- Complete the sentences using the words given.

III. PRACTICE

A. PHONETICS

Mark the letter A, B, C, or D to indicate the word whose underlined part differs from the other three in pronunciation in each of the following questions.

- | | | | |
|-----------------|-----------|-------------|------------|
| 1. A. grate | B. staple | C. marinate | D. shallot |
| 2. A. versatile | B. slice | C. sprinkle | D. combine |



X

- | | | | |
|------------------------|-----------------------|---------------------|----------------------|
| 3. A. <u>sprinkle</u> | B. <u>drain</u> | C. <u>tender</u> | D. <u>garnish</u> |
| 4. A. <u>exotic</u> | B. <u>erode</u> | C. <u>checkout</u> | D. <u>decision</u> |
| 5. A. <u>excursion</u> | B. <u>resort</u> | C. <u>season</u> | D. <u>reasonable</u> |
| 6. A. <u>delay</u> | B. <u>magnificent</u> | C. <u>bank</u> | D. <u>travel</u> |
| 7. A. <u>qualify</u> | B. <u>scenery</u> | C. <u>grocery</u> | D. <u>academy</u> |
| 8. A. <u>practiced</u> | B. <u>learned</u> | C. <u>asked</u> | D. <u>watched</u> |
| 9. A. <u>school</u> | B. <u>scholars</u> | C. <u>chemistry</u> | D. <u>children</u> |

Mark the letter A, B, C, or D to indicate the word that differs from the other three in the position of stress in each of the following questions.

- | | | | |
|--------------------|---------------|---------------|----------------|
| 1. A. recipe | B. tablespoon | C. ingredient | D. benefit |
| 2. A. celery | B. marinate | C. versatile | D. mayonnaise |
| 3. A. breathtaking | B. safari | C. traveller | D. sightseeing |
| 4. A. stalagmite | B. holiday | C. excursion | D. delicious |
| 5. A. office | B. fluency | C. accent | D. official |
| 6. A. provide | B. bilingual | C. rusty | D. immersion |

B. GRAMMAR AND VOCABULARY

Mark the letter A, B, C, or D to indicate the correct answer to each of the following questions.

- Moderation doesn't mean _____ the foods you love.
A. to eliminate B. eliminating C. to prevent D. preventing
- Studies suggest _____ only when you are most active and giving your digestive system a long break each day.
A. to eat B. being eaten C. eating D. being eating
- Your body uses calcium to build healthy bones and teeth, _____ them strong as you age.
A. remain B. care C. continue D. keep
- If you eat too quickly, you may not _____ attention to whether your hunger is satisfied.
A. pay B. take C. keep D. show
- Common eating habits that can lead to _____ are: eating too fast, eating when not hungry, eating while standing up, and skipping meals.
A. gain weight B. weight gain C. put on weight D. be heavy
- Keeping a _____ for a few days will help you discover your bad eating habits.
A. diary B. personal C. food diary D. report
- You may have had certain eating habits for so long that you do not _____ they are unhealthy.
A. recognize B. realize C. understand D. tell
- If children don't play sports, they _____ sleepy and tired.
A. would feel B. will feel C. would have felt D. had felt
- If parents don't cook at home, their children _____ more fast food.

- A. have B. would have C. may have D. had had
10. If you eat a lot of fruit, you _____ health problems.
A. have B. may have C. had D. will never have
11. Such _____ as sugar, sugarcane, and coconut water are mostly used in Southern Vietnamese food than in Northern and Central Viet Nam.
A. dishes B. courses C. ingredients D. menus
12. Despite the differences in cuisine ẩm thực of each region, there are similarities, such as the _____ for main meals - rice, ways of adding fish sauce, herbs and other flavors.
A. staple B. basic C. foundation D. necessity
13. Some of famous _____ in Southern Viet Nam are Hu Tieu Nam Vang, Bun Mam, fried rice, flour cake, and many kinds of puddings.
A. foods B. dishes C. staples D. ingredients
14. Food in Northern Vietnam is not as _____ as that in Central and Southern Viet Nam, as black pepper is often used rather than chilies.
A. strong B. flavour C. spicy cay D. exciting
15. Another feature in northern cuisine is in winter all family members gather around a big hotpot _____ there is a combination of seasoned broth, vegetables and meats.
A. which B. in which C. what D. in what
16. A meal of Hue people has a natural combination between flavors and colors of dishes, which creates the unique _____ in the regional cuisine.
A. feature B. part C. description D. list
17. One special feature of cuisine in Southern Vietnam is short cooking time which aims to _____ the freshness of food.
A. stay B. continue C. remain D. exist
18. If I feel hungry in the afternoon, I _____ snacks like fresh carrots.
A. would have B. had C. had had D. might have
19. If my mother goes home late this evening, my father _____.
A. will cook B. would cook C. had cooked D. has cooked
20. If people work so much, they _____ depressed and eat more.
A. felt B. had felt C. may feel D. may have felt
21. _____ The train times are different on _____ Sundays.
A. A - the B. The - the C. Ø - Ø D. The - Ø
22. You can use _____ railcard in most of _____ countries in Europe.
A. the - the B. a - Ø C. a - the D. the - Ø
23. Our plane arrives in Ha Noi at _____ 0 _____ two o'clock in the _____ afternoon.
A. Ø - the B. the - the C. a - a D. the - an
24. My uncle and aunt live in _____ small town in _____ the _____ United States.
A. a - a B. a - the C. the - the D. a - Ø

25. Nature-loving tourists, who love to go green like traveling to Bonita Gardens in Bloemfontein South Africa or similar destinations are called ____.
- A. eco-tours B. tour guides C. eco-tourists D. nature-lovers
26. _____ domestic and foreign tourism will create demand for additional hotels and motels.
- A. Increase B. Increased C. Increasing D. Increasingly
27. In Binh Ba Island (Lobster Island), there are many beautiful beaches with white sand, clear water, blue sky, which is _____ for those who love nature and calmness.
- A. available B. famous C. good D. suitable
28. For people in Cam Thanh Commune near Hoi An, the coconut wetlands provide fisheries, a beautiful area for _____ as well as an ideal refuge for boats during heavy storms.
- A. tourist B. tour C. tourism D. tour guide
29. There isn't _____ airport near where I live. _____ nearest airport is 70 miles away.
- A. an - A B. an - The C. the - A D. the - The
30. David is _____ sailor thủy thủ. He spends most of his life at _____ sea.
- A. Ø - a B. a - Ø C. a - a D. a - the
31. "Paul, where is _____ Spanish dictionary? I'm writing _____ essay in Spanish and I need it."
- A. a - an B. Ø - the C. the - an D. Ø - Ø
32. _____ Titanic, _____ British steamer, sank in the North Atlantic after hitting an iceberg.
- A. A - the B. Ø - a C. The - the D. The - a
33. _____ changed a lot in the last 30 years.
- A. Life has B. A life has C. The life has D. Lives have
34. They could understand our conversation if they _____ some English.
- A. will know B. know C. knew D. would know
35. It's an important part of your cultural identity to keep your _____ in speaking English.
- A. accent B. skill C. vocabulary D. language
36. Trying to use a _____ dictionary less and switching to a monolingual one can help you to stop translating in your head when you are speaking or listening.
- A. bi-monthly B. bilingual C. biannual D. bicentenary
37. If I had more time I _____ a Business English course.
- A. take B. took C. will take D. would take
38. Much _____ comes through body language and gesture.
- A. speech B. communication C. talk D. exchange
39. Are you someone who can read and write well in English but cannot speak _____?
- A. fluency B. a fluency C. fluent D. fluently

40. In a _____ class, this is a great opportunity to learn about different customs and traditions around the world.

- A. multi-dimensional B. multinational
C. multilingual D. multi - disciplinary

41. The children _____ attend that English school receive good education.

- A. which B. whose C. who D. whom

42. Try to _____ the meaning of words rather than going straight for your dictionary.

- A. decide B. except C. judge D. guess

43. If you get _____ when speaking, take two deep breaths before you say something.

- A. pleased B. unwilling C. annoyed D. nervous

44. Reading is the best way to _____ your vocabulary in any language.

- A. raise B. put up
C. improve D. increase

45. No one ever improves pronunciation and _____ by watching someone else's shape of the mouth! You improve English speaking by speaking, not watching.

- A. accent B. sounds C. rhythm D. tone

46. The picture reminds him of the time _____ he studied in New York.

- A. where B. why C. which D. when

47. If you _____ in my position, what would you do?

- A. were B. would be C. are D. will be

48. If you want to improve your speaking skill, you should attend the courses that _____ are taught in a _____ way.

- A. lexical B. communicative
C. traditional D. domestic

49. There was a storm _____ had never experienced before.

- A. which B. for which C. such as D. as which

50. It is not easy to _____ foreign language without communicating with the native speakers regularly.

- A. master B. challenge
C. translate D. simplify

51. Children always want to know the reason _____ things are as they are.

- A. which B. who C. why D. whom

52. Is the first of March the day _____ the astronaut will come and give a speech at our school?

- A. which B. when C. that D. what

53. There are many _____ of English all over the world such as British English, American English and Indian English.

- A. dialogues B. varieties C. speakers D. terms

C. EVERYDAY ENGLISH

1. How are you doing?" - " _____."

- A. Great. Thanks. B. Yes, I am.

my room. I can't remember exactly how long the safaris lasted, but it must have been a couple of hours because we got (7)_____ just (8)_____ for lunch. We stayed at Camp Jubalani for three days and went on four elephant safaris. We could have gone on more than that, but on one of the days my mum wasn't very well. Anyway, it was a (9)_____ holiday. I'd definitely (10)_____ an elephant safari.

- | | | | |
|-----------------|--------------|---------------|--------------|
| 1. A. call | B. is called | C. called | D. calling |
| 2. A. let | B. make | C. want | D. allow |
| 3. A. so | B. such | C. that | D. what |
| 4. A. decided | B. looked | C. recognized | D. realized |
| 5. A. by | B. on | C. with | D. for |
| 6. A. taken | B. brought | C. left leave | D. put |
| 7. A. back | B. off | C. up | D. in |
| 8. A. at times | B. late | C. on time | D. in time |
| 9. A. welcoming | B. fantastic | C. pleased | D. delicious |
| 10. A. demand | B. offer | C. suggest | D. recommend |

Read the following passage and mark the letter A, B, C, or D to indicate the correct answer to each of the questions.

Situated on the central coast of Viet Nam, which is famous for many beautiful beaches. Lang Co Beach, since June 2009, has become an official member of the "World's most beautiful bays" club. Today, it is a popular destination for tourists in Viet Nam, especially for those who love beach so much.

With the length of approximately 10 kilometres, Lang Co Beach located in Lang Co town, Phu Loc district, Thua Thien- Hue province is next to the National Highway 1A and near Hai Van Pass.

Lying on the most beautiful curve of the country, Lang Co has almost everything that the nature can offer: green mountains and tropical forests, smooth white sand, full of sunshine and cool, blue and clear sea as crystal, and the average temperature of 25⁰C in summer. It is an attractive destination for both domestic and international tourists in Viet Nam. It is the third bay of Viet Nam, after Ha Long and Nha Trang named in the list of 30 most beautiful bays in the globe.

It can be said that nobody can resist a nature beauty like Lang Co town. This small and peaceful town will give you the most relaxing time and many games at the beach. In addition, you will have good time to enjoy the seafood with various kinds of shrimps, lobster, crab, butter-fish, mackerel fish, oysters, etc. and not far from the beach are some attractions such as Kang Co fishing village, Chan May scenery.

Lying on the "Central Heritage Road", Lang Co is very close to other famous attractions such as the Imperial City of Hue, Hoi An Ancient Town, Son Tra Peninsula where the famous Son Tra Natural Reserve and beautiful beaches located, and so many more.

1. Lang Co beach is located _____.



- A. between Hoi An Ancient Town and Son Tra Peninsula
 - B. on the most beautiful curve of Viet Nam
 - C. 10 kilometers away from Hue
 - D. under Hai Van Pass
2. The most important reason why so many tourists come to Lang Co beach is that ____.
- A. it is the third most beautiful beach in Viet Nam
 - B. they can enjoy various kinds of seafood
 - C. they can come to the famous Son Tra Natural Reserve
 - D. it is considered an ideal place for beach lovers
3. All of the following are attractions of Lang Co Beach EXCEPT ____.
- A. the National Highway 1A next to it
 - B. smooth white sand, and full of sunshine
 - C. cool, blue and clear sea as crystal
 - D. its location on the "Central Heritage Road"
4. We can infer from the passage that Lang Co Beach ____.
- A. is very hot during summer
 - B. is the most beautiful bay in the world
 - C. enjoy the harmony of nature and humans
 - D. is the first member of the "World's most beautiful bays" club in Viet Nam
5. Coming to Lang Co Beach, you can do all of the following activities EXCEPT ____.
- A. relaxing and joining in beach games
 - B. sunbathing on many beautiful beaches
 - C. visiting the nearby fishing village
 - D. enjoying seafood

Approximately 350 million people speak English as their first language. About the same number use it as a (1) _____ language. It is the English language that is used as the language of aviation, international sport and pop music. 75% of the world mail is in English, 60% of the radio station (2) _____ in English and more than half of the world's periodicals are printed (3) _____ English. It is the English language that is used as an (4) _____ language in 44 countries, and as the language of business commerce and technology in many others. English is now an effective medium of international communication. (5) _____, it is the written English, which is not systematically phonetic, that causes difficulties (6) _____ foreigners.

- | | | | |
|---------------|---------------|------------------|----------------|
| 1.A. second | B. first | C. international | D. official |
| 2.A. speak | B. broadcast | C. write | D. listen |
| 3.A. by | B. in | C. as | D. of |
| 4.A. official | B. compulsory | C. optional | D. primary |
| 5.A. However | B. Moreover | C. Besides | D. Furthermore |
| 6.A. to | B. at | C. in | D. of |

E. WRITING

Choose one sentence that has the same meaning as the root one.

1. "I am working for an international bank in Hanoi now," my brother said.
- A. My brother said (that) he was working for an international bank in Hanoi then.

- B. My brother said (that) he was working for an international bank in Hanoi now.
 C. My brother said (that) he was working for an international bank in Hanoi at this time.
 D. My brother said (that) he was working for an international bank in Hanoi.
2. If you don't follow the guidelines from The Ministry of Health, you may be affected by Covid-19.
 A. Unless you don't follow guidelines from The Ministry of Health, you may be affected by Covid-19.
 B. Unless you followed guidelines from The Ministry of Health, you may be affected by Covid-19.
 C. Unless you follow guidelines from The Ministry of Health, you may not be affected by Covid-19.
 D. Unless you follow guidelines from The Ministry of Health, you may be affected by Covid-19.
3. The last time we met Nguyen Quang Hai football player was two months ago.
 A. We have met Nguyen Quang Hai football player for two months.
 B. We haven't met Nguyen Quang Hai football player since two months.
 C. We haven't met Nguyen Quang Hai football player for two months.
 D. We haven't met Nguyen Quang Hai football player for two months ago.
4. My sister failed the exam because she was lazy.
 A. Because my sister's laziness, she failed the exam.
 B. Because of my sister's laziness, she failed the exam.
 C. Because of my sister was lazy, she failed the exam.
 D. Because of my sister laziness, she failed the exam.
5. "What is your name?" Mary asked Tom.
 A. Mary asked Tom what his name is. B. Mary asked Tom what his name was.
 C. Mary asked Tom what his name were. D. Mary asked Tom what your name was.
6. Jack can't tell you about that sight because he doesn't see it.
 A. If Jack saw that sight, he couldn't tell you about it.
 B. If Jack didn't see that sight, he could tell you about it.
 C. If Jack saw that sight, he could tell you about it.
 D. If Jack didn't see that sight, he couldn't tell you about it.
7. He told her about the book. He liked it best.
 A. He told her about the book which he liked it best.
 B. He told her about the book which he liked best.
 C. He told her about the book whom he liked best.
 D. He told her about the book whose he liked best.
8. "Don't walk on the grass", the gardener said to us.
 A. The gardener said to us don't walk on the grass.
 B. The gardener told us not to walk on the grass.
 C. The gardener suggested us not to walk on the grass.
 D. The gardener advised us not walking on the grass.
9. "Do you have a camera?" she asked.

- A. She wanted to know if I have a camera.
 - B. She wanted to know if I had a camera.
 - C. She asked me whether I did have a camera.
 - D. she asked me whether did I have a camera.
10. The weather is terrible. I am very depressed now.
- A. If the weather had not been terrible, I wouldn't be so depressed now.
 - B. If the weather were not terrible, I wouldn't be so depressed now.
 - C. Unless the weather were terrible, I wouldn't have been so depressed now.
 - D. Had the weather been terrible, I would be depressed now.
11. I don't know the answer, so I can't tell it to you.
- A. If I knew the answer, I wouldn't tell it to you.
 - B. If I knew the answer, I would tell it to you.
 - C. If I knew the answer, I will tell it to you.
 - D. If I had known the answer, I would tell it to you
12. He started learning French six years ago.
- A. He has learned French for six years.
 - B. It was six years ago did he start learning French.
 - C. He hasn't learnt French for six years.
 - D. It is six years since he has learnt French.
13. My sister is often sick because she doesn't do physical exercise.
- A. If my sister does physical exercise, she won't often be sick.
 - B. If my sister isn't physical exercise, she does sick.
 - C. If my sister did physical exercise, she wouldn't often be sick.
 - D. If my sister wasn't physical exercise, she would do sick.
14. The girl is very lovely. She lives next door to us
- A. The girl lives next door to us is very lovely.
 - B. The girl whose lives next door to us is very lovely.
 - C. The girl who lives next door to us is very lovely.
 - D. The girl which lives next door to us is very lovely.

Mark letter A, B, C or D to indicate the sentence that is closest in meaning to the original sentence in each of the following questions.

1. The girl is very lovely. She lives next door to us
- A. The girl lives next door to us is very lovely.
 - B. The girl whose lives next door to us is very lovely.
 - C. The girl who lives next door to us is very lovely.
 - D. The girl which lives next door to us is very lovely.
2. The novels / I / just / read / interesting.
- A. The novels whom I have just read is interesting
 - B. The novels who I have just read are interesting
 - C. The novels which I had just read is interesting
 - D. The novels which I have just read are interesting.

3. Nga / pick / few words / Thai / when she was on holiday / Phuket.
 - A. Nga picks up a few words of Thai when she was on holiday in Phuket.
 - B. Nga picked up few words of Thai when she was on holiday in Phuket.
 - C. Nga picked up a few words of Thai when she was on holiday in Phuket.
 - D. Nga picks up few words of Thai when she was on holiday in Phuket.
4. I / move / new school / English / taught / native teachers.
 - A. I moved to a new school which English is taught with native teachers.
 - B. I moved to a new school which English is taught by native teachers.
 - C. I moved to a new school where English is taught with native teachers.
 - D. I moved to a new school where English is taught by native teachers.
5. There / a shop / my house / sell / cheap DVDs.
 - A. There is a shop near my house where they sell cheap DVDs there.
 - B. There is a shop near my house which sells cheap DVDs.
 - C. There is a shop near my house which it sells cheap DVDs.
 - D. There is a shop near my house where sells cheap DVDs.
6. The English couple / live / next / us / fluent / Vietnamese.
 - A. The English couple who lives next to us is fluent in Vietnamese.
 - B. The English couple who lives next to us is fluent at Vietnamese.
 - C. The English couple who live next to us are fluent at Vietnamese.
 - D. The English couple who live next to us are fluent in Vietnamese.
7. He/read/book/his room/when/he/hear/big explosion/.
 - A. He read books in his room when he heard a big explosion.
 - B. He was reading books on his room when he heard a big explosion.
 - C. He was reading books in his room when he was hearing a big explosion.
 - D. He was reading books in his room when he heard a big explosion.
8. We/be/very/tired/last night/because/we/play/football/all the afternoon/.
 - A. We are very tired last night because we played all the afternoon.
 - B. We were very tired last night because we played all the afternoon.
 - C. We were very tired last night because we were playing all the afternoon.
 - D. We were very tired last night because we play all the afternoon.

Complete the second sentence in each pair so that it has a similar meaning to the first one.

1. Practice your English regularly and you will speak it well.

If

2. My brother will have enough money. He will buy a bicycle.

If

3. Unless Joe changes his ways, he will end up in prison.

If.....

3. India is a country. The earthquake occurred in this country last month.

.....

4. Bac Giang is a city. I was born and grew up there.

.....

5. We have not decided the day. We'll go to London on that day.
.....
6. The man made me sad the most. I love him with all my heart.
.....
7. The thief was caught. He broke into my house last night.
.....
8. The gentleman was very young. He was introduced as the most successful businessman.
.....
9. His book became the best seller. It was published last year.
.....
10. Neil Armstrong lived in the USA. He walked on the moon.
.....

THE END

Long Biên, ngày 15 tháng 2 năm 2024

NGƯỜI LẬP ĐỀ CƯƠNG

lee

Đoàn Thị Lê

NHÓM TRƯỞNG

HT

Nguyễn Thị Hiền

KT HIỆU TRƯỞNG

PHÓ HIỆU TRƯỞNG



Chữ Thị Thu Hương

TRƯỜNG THCS LONG BIÊN

TỔ XÃ HỘI

NỘI DUNG ÔN TẬP GIỮA HỌC KÌ II

NĂM HỌC 2023-2024

MÔN LỊCH SỬ 8

I. NỘI DUNG KIẾN THỨC CẦN ÔN TẬP:

1. Phạm vi kiến thức cần ôn tập:

- Bài 16: Những hoạt động của Nguyễn Ái Quốc ở nước ngoài trong những năm 1918 - 1921
 - Bài 17: Cách mạng Việt Nam trước khi Đảng Cộng sản ra đời.
 - Bài 18: Đảng Cộng sản Việt Nam ra đời.
 - Bài 19: Phong trào cách mạng trong những năm 1930 - 1935
 - Bài 20: Cuộc vận động dân chủ trong những năm 1936 - 1939
 - Bài 21: Việt Nam trong những năm 1939 - 1945
 - Bài 22: Cao trào cách mạng tiến tới Tổng khởi nghĩa tháng Tám năm 1945
 - Bài 23: Tổng khởi nghĩa tháng Tám năm 1945 và sự thành lập nước Việt Nam dân chủ cộng hoà
 - Bài 24. Cuộc đấu tranh bảo vệ và xây dựng chính quyền dân chủ nhân dân (1945 - 1946)
- (mục I)

2. Một số câu hỏi trọng tâm

Câu hỏi định hướng các nội dung lý thuyết trọng tâm cần ôn tập:

- Câu 1: Vì sao Pháp đẩy mạnh khai thác thuộc địa đầu tiên tại Việt Nam?
 - Câu 2: Xã hội Việt Nam phân hóa như thế nào sau Chiến tranh thế giới thứ nhất?
 - Câu 3: Hội nghị thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam (3/1930)
 - Câu 4: Nguyên nhân bùng nổ và thất bại, diễn biến, ý nghĩa lịch sử và bài học kinh nghiệm của khởi nghĩa Bắc Sơn, Nam Kỳ?
 - Câu 5: Hoàn cảnh ra đời, chương trình hành động của mặt trận Việt Minh? Mặt trận Việt Minh có vai trò như thế nào đối với cách mạng tháng 8/1945?
 - Câu 6: Trình bày hoàn cảnh lịch sử của Cách mạng tháng Tám năm 1945
 - Câu 7: Những diễn biến chính của cách mạng tháng Tám
- Câu hỏi vận dụng, nâng cao, mở rộng:

- Hành trình tìm đường cứu nước của Nguyễn Ái Quốc
- Vì sao giai cấp công nhân Việt Nam giữ vai trò lãnh đạo cách mạng?
- Vai trò của lãnh tụ Nguyễn Ái Quốc từ năm 1911 đến 1930
- Thái độ chính trị và khả năng cách mạng của các giai cấp?
- Tình hình nước ta sau cách mạng tháng Tám có những thuận lợi và khó khăn gì?

II. MỘT SỐ DẠNG BÀI TẬP MINH HỌA:

1. Bài tập trắc nghiệm

- Câu 1. Sự kiện nào đánh dấu việc Nguyễn Ái Quốc trực tiếp lãnh đạo và hướng dẫn đúng đắn?
 - A. Gửi bản yêu sách đến hội nghị Véc-xai (12-1919)
 - B. Đọc sơ thảo lần thứ nhất những luận cương về cách mạng (1923)
 - C. Viết bài và làm chủ tịch đầu tiên của Đảng Cộng sản Việt Nam (3-1930)

TRƯỜNG THCS LONG BIÊN

TỔ XÃ HỘI

NỘI DUNG ÔN TẬP GIỮA HỌC KÌ II

NĂM HỌC 2023-2024

MÔN LỊCH SỬ 9

I. NỘI DUNG KIẾN THỨC CẦN ÔN TẬP:

1. Phạm vi kiến thức cần ôn tập:

Bài 16: Những hoạt động của Nguyễn Ái Quốc ở nước ngoài trong những năm 1919 - 1925.

Bài 17: Cách mạng Việt Nam trước khi Đảng Cộng sản ra đời.

Bài 18: Đảng Cộng sản Việt Nam ra đời.

Bài 19: Phong trào cách mạng trong những năm 1930 - 1935

Bài 20: Cuộc vận động dân chủ trong những năm 1936 - 1939.

Bài 21: Việt Nam trong những năm 1939 - 1945.

Bài 22: Cao trào cách mạng tiến tới Tổng khởi nghĩa tháng Tám 1945.

Bài 23: Tổng khởi nghĩa tháng Tám năm 1945 và sự thành lập nước Việt Nam dân chủ cộng hoà

Bài 24. Cuộc đấu tranh bảo vệ và xây dựng chính quyền dân chủ nhân dân (1945 - 1946) (mục I)

2. Một số câu hỏi trọng tâm

Câu hỏi định hướng các nội dung lý thuyết trọng tâm cần ôn tập:

Câu 1: Vì sao Pháp đẩy mạnh khai thác thuộc địa lần hai tại Việt Nam ?

Câu 2: Xã hội Việt Nam phân hóa như thế nào sau Chiến tranh thế giới thứ nhất ?

Câu 3: Hội nghị thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam. (3/2/1930)

Câu 4: Nguyên nhân bùng nổ và thất bại, diễn biến, ý nghĩa lịch sử và bài học kinh nghiệm của khởi nghĩa Bắc Sơn, Nam Kỳ?

Câu 5: Hoàn cảnh ra đời, chương trình hành động của mặt trận Việt Minh? Mặt trận Việt Minh có vai trò như thế nào đối với cách mạng tháng 8. 1945?

Câu 6: Trình bày hoàn cảnh lịch sử của Cách mạng tháng Tám năm 1945.

Câu 7: Những diễn biến chính của cách mạng tháng Tám

Câu hỏi vận dụng, nâng cao, mở rộng:

- Hành trình tìm đường cứu nước của Nguyễn Ái Quốc.

- Vì sao giai cấp công nhân Việt Nam giữ vai trò lãnh đạo cách mạng ?

- Vai trò của lãnh tụ Nguyễn Ái Quốc từ năm 1911 đến 1930

- Thái độ chính trị và khả năng cách mạng của các giai cấp ?

- Tình hình nước ta sau cách mạng tháng Tám có những thuận lợi và khó khăn gì?

II. MỘT SỐ DẠNG BÀI TẬP MINH HỌA:

1. Bài tập trắc nghiệm

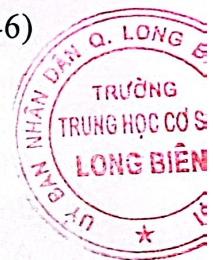
Câu 1. Sự kiện nào đánh dấu việc Nguyễn Ái Quốc bước đầu tìm thấy con đường yêu nước đúng đắn?

A. Gửi bản yêu sách đến hội nghị Véc-xai (18-6-1919).

B. Đọc sơ thảo lần thứ nhất những luận cương về vấn đề dân tộc và vấn đề thuộc địa của Lênin.

C. Viết bài và làm chủ nhiệm cho báo Người cùng khổ.

D. Tham dự Đại hội Quốc tế Cộng sản lần thứ năm (1924).



Câu 2. Sự kiện nào đánh dấu bước ngoặt trong hoạt động cách mạng của Nguyễn Ái Quốc từ chủ nghĩa yêu nước đến chủ nghĩa Mác – Lê-nin?

A. Gửi bản yêu sách đến hội nghị Véc-xai (18-6-1919).

B. Đọc sơ thảo lần thứ nhất những luận cương về vấn đề dân tộc và vấn đề thuộc địa của Lê-nin.

C. Bỏ phiếu tán thành gia nhập Quốc tế thứ ba và tham gia sáng lập Đảng Cộng sản Pháp(12/1920).

D. Tham dự Đại hội Quốc tế Cộng sản lần thứ năm (1924).

Câu 3. Cơ quan ngôn luận của Hội Liên hiệp thuộc địa là

A. Báo Thanh niên.

B. Báo Nhân đạo.

C. Báo Người cùng khổ.

D. Báo Đời sống công nhân.

Câu 4. Trong những năm 1923 – 1924, Nguyễn Ái Quốc hoạt động ở đâu?

A. Pháp.

B. Trung Quốc.

C. Liên Xô.

D. Việt Nam.

Câu 5. Cuốn sách tập hợp các bài giảng của Nguyễn Ái Quốc tại các lớp đào tạo cán bộ ở Quảng Châu

A. Bản án chế độ thực dân Pháp.

B. Bản yêu sách của nhân dân An Nam.

C. Đời sống công nhân.

D. Đường Kách mệnh.

Câu 6. Nòng cốt của Hội Việt Nam Cách mạng Thanh niên là tổ chức nào?

A. Tâm tâm xã

B. Cộng Sản đoàn

C. Công hội

D. Đảng Thanh niên

Câu 7. Hội Việt Nam Cách mạng Thanh niên thực hiện chủ trương “vô sản hóa” vào thời gian nào?

A. Năm 1925

B. Năm 1927

C. Năm 1928.

D. Năm 1930

Câu 8. Đầu năm 1930, Nguyễn Ái Quốc triệu tập hội nghị hợp nhất các tổ chức cộng sản là do

A. Phong trào công nhân đã phát triển đến trình độ hoàn toàn tự giác.

B. Phong trào cách mạng Việt Nam đứng trước nguy cơ bị chia rẽ lớn.

C. Tổng bộ Hội cách mạng Thanh niên nêu ra yêu cầu hợp nhất.

D. Các tổ chức cộng sản trong nước đề nghị hợp nhất thành một đảng.

Câu 9. Vì sao sự ra đời của Đảng Cộng sản Việt Nam (1930) là bước ngoặt vĩ đại của lịch sử cách mạng Việt Nam?

A. Kết thúc thời kỳ phát triển của khuynh hướng cách mạng dân chủ tư sản.

B. Đưa giai cấp công nhân và nông dân lên lãnh đạo cách mạng.

C. Chấm dứt tình trạng khủng hoảng về đường lối và giai cấp lãnh đạo.

D. Chấm dứt tình trạng chia rẽ giữa các tổ chức chính trị ở Việt Nam.

Câu 10. Hội nghị thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam (1930) được tổ chức tại đâu?

A. Sài Gòn.

B. Hương Cảng (Trung Quốc)

C. Moskva (Nga)

D. Băng Cốc (Thái Lan).

Câu 11. Cương lĩnh chính trị đầu tiên của Đảng là

A. Luận cương chính trị.

B. Tuyên ngôn thành lập Đảng.

C. Chính cương vắn tắt, Sách lược vắn tắt.

D. Bản yêu sách của nhân dân An Nam.

Câu 12. Tổng bí thư đầu tiên của Đảng Cộng sản Đông Dương là ai?

A. Nguyễn Ái Quốc.

B. Hồ Tùng Mậu.

C. Trịnh Đình Cửu.

D. Trần Phú.

Câu 13. Tổ chức cách mạng nào dưới đây được coi là tiền thân chính trị của Đảng Cộng sản Việt Nam?

A. Việt Nam Quang phục hội.

B. Hội Việt Nam cách mạng thanh niên.

C. Việt Nam Quốc dân đảng.

D. Đông Dương Cộng sản đảng.

Câu 14. Đỉnh cao trong phong trào cách mạng 1930-1931 là

A. phong trào đấu tranh của công nhân cao su Phú Riềng.

- B. phong trào đấu tranh của công nhân nhà máy cửa Bến Thủy (Vinh).
C. phong trào đấu tranh của nhân dân ở Sài Gòn-Chợ Lớn.
D. phong trào đấu tranh Xô viết Nghệ-Tĩnh.

Câu 15. Động lực của phong trào cách mạng 1930-1931 ở Việt Nam là

- A. công nhân và nông dân. B. tư sản và công nhân.
C. công nhân, nông dân và trí thức. D. nông dân, trí thức và tư sản.

Câu 16. Cuộc tập dượt đầu tiên của Đảng và quần chúng chuẩn bị cho Cách mạng Tháng Tám năm 1945 là

- A. phong trào dân tộc dân chủ 1936-1939.
B. phong trào cách mạng 1930-1931.
C. cao trào kháng Nhật cứu nước 1945.
D. cuộc vận động giải phóng dân tộc 1939-1945.

Câu 17. Ý nghĩa quan trọng nhất của phong trào dân tộc dân chủ 1936-1939 đối với cách mạng Việt Nam là gì?

- A. Uy tín và ảnh hưởng của Đảng được mở rộng trong quần chúng.
B. Tập hợp được quân đội chính trị đông đảo đến từ nông thôn.
C. Tư tưởng Mác-Lenin, đường lối chính sách của Đảng được phổ biến một cách sâu rộng.
D. Cuộc diễn tập lần thứ 2 của Đảng và quần chúng chuẩn bị cho Cách mạng tháng Tám 1945.

Câu 18. Cách mạng giành chính quyền ở Hà Nội nổ ra vào ngày tháng năm nào?

- A. 18-8-1945. B. 19-8-1945. C. 20-8-1945. D. 21-8-1945.

Câu 19. Bài hát Tiến quân ca của nhạc sĩ nào?

- A. Phạm Tuyên. B. Phong Nhã. C. Nam Cao. D. Văn Cao.

Câu 20. Cách mạng tháng Tám đã mở ra cho Việt Nam kỷ nguyên:

- A. Tiến nhanh trên con đường XHCN. B. Độc lập và tự do.
C. Giàu mạnh và phát triển. D. Kỷ nguyên công nghiệp hóa-hiện đại hóa.

Long Biên, ngày 15 tháng 02 năm 2024

Người lập đề cương

NHÓM TRƯỞNG

KT HIỆU TRƯỞNG

PHÓ HIỆU TRƯỞNG

Vũ Thị Hồng Tính

Vũ Thị Hồng Tính



Chủ Thị Thu Hường